

Số: /BC-UBND

Thuận Châu, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chuyển đổi số năm 2023 và
phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 16-NQ/HU ngày 10/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về chuyển đổi số huyện Thuận Châu giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 13/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện Báo cáo kết quả thực hiện Chuyển đổi số năm 2023, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quyết định số 2643-QĐ/HU ngày 12/01/2023 về kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Thuận Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch 06/KH-UBND ngày 16/01/2023 về Chuyển đổi số huyện Thuận Châu năm 2023; ban hành các văn bản¹ chỉ đạo điều hành triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của huyện; 100% các xã, thị trấn đã ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm 2023.

¹ Báo cáo số 03-BC/BCĐ ngày 07/3/2023 về kết quả triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thuận Châu; Quyết định số 04-QĐ/BCĐ ngày 12/4/2023 về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số huyện Thuận Châu giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 05-QĐ/BCĐ ngày 12/4/2023 về việc thành lập các Tổ công tác của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Thuận Châu giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Thông báo số 06-TB/BCĐ ngày 12/4/2023 về phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số huyện Thuận Châu giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; Báo cáo số 07-BC/BCĐ ngày 12/4/2023 về kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Quý I/2023, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023. Kế hoạch số 08-KH/BCĐ ngày 21/8/2023 về việc tổ chức Hội nghị sơ kết công tác chuyển đổi số 6 tháng đầu năm, phương hướng và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023; Công văn số 09-CV/BCĐ ngày 24/8/2023 về việc chuẩn bị nội dung Hội nghị sơ kết công tác chuyển đổi số 6 tháng đầu năm, phương hướng và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023; Giấy mời số 10-GM/BCĐ ngày 22/09/2023 về dự Hội nghị sơ kết công tác chuyển đổi số 9 tháng đầu năm, phương hướng và nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2023 của Ban chỉ đạo về chuyển đổi số huyện; Báo cáo số 11-BC/BCĐ ngày 26/09/2023 về kết quả thực hiện Chuyển đổi số 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2023 và Quyết định số 12-QĐ/BCĐ ngày 17/10/2023 về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Thuận Châu; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 16/01/2023 về chuyển đổi số huyện Thuận Châu năm 2023; Công văn số 221/UBND-VH&TT ngày 09/02/2023 về việc tuyên truyền về Chuyển đổi số năm 2023; Công văn số 246/UBND-VH&TT ngày 11/02/2023 về

2. Tạo nền móng chuyển đổi số

2.1. Công tác quán triệt, chuyển đổi nhận thức và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Công tác quán triệt, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, chất lượng nguồn nhân lực

Tham gia Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về Chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2023 do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tổ chức với 6 tuần thi (từ ngày 31/7/2023 đến hết ngày 10/9/2023) dành cho đối tượng là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang đang công tác tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Sơn La; đoàn viên, hội viên, sinh viên, học sinh và nhân dân là người Sơn La đang sinh sống, làm việc ở trong và ngoài tỉnh. Sau 6 tuần thi, trên địa bàn huyện đã có 19.559 người tham gia với tổng số 27.428 lượt dự thi, kết quả được 01 giải ba tập thể; 02 giải cá nhân (giải nhất tuần thứ nhất và giải nhì tuần thứ hai).

Tham dự đầy đủ các Hội thảo khoa học, Hội nghị, Chương trình, Khóa học do Sở thông tin và Truyền thông tỉnh và các Sở, ban, ngành của tỉnh tổ chức đảm bảo đủ số lượng và đúng thành phần.

Tổ chức Hội nghị tập huấn chuyển đổi số năm 2023 trực tiếp tại huyện cho 150 cán bộ, công chức và 200 giáo viên tại các trường học trên địa bàn huyện.

Công tác đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh: Đã có 1.174 cán bộ, công chức, viên chức, thành viên tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp huyện, xã được tham gia các lớp tập huấn chuyên đề về chuyển đổi số; Phối hợp với Công an tỉnh Sơn La triển khai khóa học Nâng cao nhận thức

việc tăng cường thực hiện ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; Công văn số 304/UBND-VH&TT ngày 17/02/2023 về việc tăng cường công tác tuyên truyền Chuyển đổi số huyện; Công văn số 305/UBND-VH&TT ngày 17/02/2023 về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong phát hành văn bản và các giao dịch điện tử; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 12/4/2023 hướng ứng triển khai, thực hiện Phong trào thi đua “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Sơn La” giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 28/4/2023 về tổ chức tập huấn về Chuyển đổi số năm 2023; Công văn số 1687/UBND-VH&TT ngày 07/7/2023 về việc xây dựng báo cáo kết quả hoạt động chuyển đổi số hàng tháng; Công văn số 1927/ UBND-VH&TT ngày 02/8/2023 về việc đăng ký bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2023 trên Nền tảng học trực tuyến của Bộ Thông tin và Truyền thông; Công văn số 1943/ UBND-VH&TT ngày 03/8/2023 về việc triển khai tuyên truyền và tham gia Cuộc thi tìm hiểu về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2023; Công văn số 2259/ UBND-VH&TT ngày 11/9/2023 về việc duy trì hạ tầng kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II; Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 của UBND huyện về giao nhiệm vụ thực hiện Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Thuận Châu; Công văn số 2393/ UBND-VH&TT ngày 22/9/2023 về việc triển khai tuyên truyền các hoạt động Ngày Chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2023; Công văn số 2417/ UBND-VH&TT ngày 26/9/2023 về việc triển khai cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc tập trung năm 2023; Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 22/9/2023 về phối hợp cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Thuận Châu giai đoạn 2023 - 2025; Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 25/9/2023 về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thuận Châu giai đoạn 2023 - 2025; Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 18/10/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 07/10/2023 của UBND tỉnh Sơn La; Công văn số 3100/UBND-VH&TT ngày 23/11/2023 về việc đề xuất nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024

Chuyển đổi số hỗ trợ triển khai Đề án 06 trên nền tảng học trực tuyến MOOC cho 360 cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn.

b) Công tác thông tin, truyền thông

Xây dựng và duy trì chuyên mục Chuyển đổi số; đăng tải video clip hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử huyện nhằm hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi thực hiện các thủ tục hành chính của cơ quan, nhà nước. Trong năm 2023, có 06 bài, 58 tin và 04 phóng sự phát thanh về chuyển đổi số.

Hưởng ứng và triển khai Chiến dịch “Tháng hành động tuyên truyền về nhận diện và phòng chống lừa đảo trực tuyến” tới tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện, huy động sự tham gia vào cuộc của các cơ quan, đơn vị và 365 Tổ chuyển đổi số cộng đồng.

2.2. Phát triển hạ tầng số

Hoàn thành phát triển 100% xã có hạ tầng băng rộng cáp quang, phủ cập mạng thông tin di động 4G đến 100% xã; 100% các xã, thị trấn, thôn, bản, tiểu khu trên địa bàn huyện được phủ sóng 2G, 3G, 4G với 133 trạm BTS 2G, 133 trạm BTS 3G và 149 trạm BTS 4G (tuy nhiên vẫn còn một số khu vực lùm sóng), tỷ lệ dân số được phủ sóng 4G đạt 100%; tỷ lệ hộ gia đình có thuê bao cáp quang đạt 45,01%; tỷ lệ người sử dụng Internet toàn tỉnh ước đạt 55%.

2.3. Phát triển dữ liệu và nền tảng số

Tiếp tục triển khai các Nền tảng số dùng chung của tỉnh bao gồm: (1) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); (2) Nền tảng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; (3) Nền tảng CSDL quốc gia về dân cư; (4) Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCS). Triển khai Cổng dữ liệu mở tỉnh Sơn La (<https://data.sonla.gov.vn/>), UBND huyện đã ban hành Kế hoạch phối hợp cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn 2023 - 2025.

2.4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

Phê duyệt cấp độ và phương án ứng cứu sự cố tấn công mạng cho Hệ thống thông tin nội bộ của huyện (cấp độ 2). Trong năm 2023, hệ thống thông tin cấp độ 2 đã được tổ chức kiểm tra, đánh giá về an toàn thông tin (qua sự theo dõi của Sở Thông tin và Truyền thông).

Hệ thống phòng, chống mã độc tập trung toàn tỉnh triển khai, hiện này trên địa bàn huyện đã được cài đặt và sử dụng 312 máy trạm, kiểm soát và thông báo hàng tuần để các cơ quan, đơn vị có phương án xử lý khắc phục kịp thời; đồng thời duy trì kết nối và chia sẻ dữ liệu về Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia theo quy định tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ

tướng Chính phủ. Trong năm 2023, đã phát hiện và xử lý 157 lượt máy tính nhiễm các virus thông thường, phát hiện cảnh báo và xử lý 230 lượt máy có các lỗ hổng bảo mật, ngăn chặn 39 lượt máy có kết nối nguy hiểm.

3. Phát triển Chính quyền số

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của huyện liên thông, đồng bộ cả 3 cấp từ tỉnh đến huyện, xã; đã kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Đến hết tháng 11 năm 2023, tổng số dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước huyện Thuận Châu là 259 dịch vụ công toàn trình (*trong đó: 191 dịch vụ công trực tuyến toàn trình cấp huyện, 68 dịch vụ công trực tuyến toàn trình cấp xã*); tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến/tổng số dịch vụ công trực tuyến của huyện có phát sinh hồ sơ cả trực tuyến và không trực tuyến là 77/259 dịch vụ đạt 29,73%, trong đó cấp huyện đạt 16,23%, cấp xã đạt 67,65; toàn huyện đã tiếp nhận và giải quyết 10.547 hồ sơ, trong đó 1.557 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp và 8.990 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt tỷ lệ 85,24% (*xếp thứ 4/12 huyện, thành phố*); cấp huyện đạt 94,28%; cấp xã đạt 80,55%.

Duy trì tích hợp 247 dịch vụ công trực tuyến của huyện trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, bao gồm: 188 dịch vụ cấp huyện, 59 dịch vụ cấp xã. Hoàn thành việc kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính huyện với CSDL quốc gia về dân cư do Bộ Công an quản lý để thực hiện tra cứu, xác thực dữ liệu dân cư theo đúng quy định của Đề án 06/CP; Triển khai các kênh số trên nền tảng mạng xã hội để cung cấp thông tin cho người dân, doanh nghiệp như zalo, facebook...

Chỉ đạo Bưu điện huyện Thuận Châu triển khai thí điểm bố trí nhân viên bưu điện thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và số hóa hồ sơ giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và 6 xã: Bon Phặng, Nong Lay, Chiềng Pha, Phông Lái, Thôm Mòn, Tông Lạnh. Kết quả: Số lượng hồ sơ được mã hoá: 5.281 hồ sơ; số lượng hồ sơ được nộp lên cổng dịch vụ công: 5.281 và số lượng người dân đăng ký chuyển trả kết quả qua dịch vụ BCCI: 478 hồ sơ.

Duy trì phòng họp trực tuyến đến 100% các xã, thị trấn; áp dụng phòng họp không giấy Ecabinet: Phối hợp với các đơn vị viễn thông tổ chức các cuộc họp trực tuyến giữa cấp huyện với cấp tỉnh, cấp Trung ương đạt 100% so với kế hoạch. Trong năm 2023, đã tổ chức được 87 cuộc họp trực tuyến và 62 phiên họp không giấy.

Hệ thống quản lý văn bản điều hành: Tính đến hết tháng 11 năm 2023, 100% các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn hiện đang sử dụng hệ

thống quản lý văn bản và điều hành. Trên 99% văn bản được trao đổi trên môi trường mạng dưới dạng điện tử thông qua sử dụng phần mềm quản lý và điều hành, hệ thống thư điện tử huyện; cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử để trao đổi thông tin trong công việc.

Hệ thống hộp thư điện tử công vụ: Tổng số thư điện tử công vụ đang sử dụng toàn huyện là 908 tài khoản, trong đó: 152 tài khoản của tổ chức và 756 tài khoản của cá nhân.

Về sử dụng chứng thư số: Toàn huyện có 49 chữ ký số được cấp cho tổ chức; 112 chữ ký số được cấp cho cá nhân; 276 chữ ký cho các trường học trên địa bàn huyện (*trong đó 198 chữ ký cá nhân và 78 chữ ký tổ chức*); 124 chữ ký số cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và của UBND các xã, thị trấn. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn tăng cường thực hiện ký số trong phát hành văn bản, từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/11/2023, tỷ lệ ký số của UBND huyện đạt 91,39%, các cơ quan, đơn vị huyện đạt 99,32%, UBND các xã, thị trấn đạt 98,48%.

Về số hóa hồ sơ giải quyết TTHC: UBND huyện đã chỉ đạo Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện số hóa hồ sơ giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã. Tỷ lệ số hóa của cấp huyện đạt 94,28%, cấp xã đạt 80,55%. Tỷ lệ hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý đạt 25%.

4. Phát triển Kinh tế số

4.1. Về khuyến khích phát triển doanh nghiệp chuyển đổi số

Thực hiện Quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Đề án triển khai chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2022-2025, trong năm 2023, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 25/9/2023 về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thuận Châu giai đoạn 2023 - 2025, phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông tin tham dự Hội nghị “Giải pháp thúc đẩy Chuyển đổi số cho doanh nghiệp và người dân” với sự có mặt của trên 03 doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện nhằm tối ưu hóa hoạt động, nâng cao năng lực và lợi thế cạnh tranh tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp.

Đến nay, 100% các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn huyện đều đã ứng dụng nền tảng số trong hoạt động quản trị nội bộ, sản xuất, kinh doanh với mức độ khác nhau; 100% doanh nghiệp phát sinh số thuế phải nộp đã thực hiện nộp thuế điện tử; việc quản lý nhân sự, hàng hóa, thu chi kế toán được thực hiện bằng phần mềm; 100% các đại lý, cửa hàng phân phối hàng hóa có thiết bị thanh toán POS không dùng tiền mặt; 100% doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử; nhiều

doanh nghiệp thực hiện đặt hàng hoặc nhận đơn hàng thông qua các ứng dụng thương mại điện tử, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, kinh tế số của huyện. Kết quả: Bảo hiểm xã hội huyện triển khai việc nhận lương hưu, trợ cấp BHXH qua tài khoản cá nhân cho 524 người. Các cơ quan, đơn vị khác đang triển khai thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Công an tỉnh và các Sở, ngành liên quan.

4.2. Về kinh tế số ICT

Tích cực chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn huyện tham gia chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; năm 2023, doanh thu về viễn thông và Internet trên địa bàn huyện ước đạt 13,57 tỷ đồng, tăng 2,3 lần so với năm 2022.

4.3. Về thương mại điện tử

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền và triển khai Kế hoạch hỗ trợ hộ SXNN lên sàn TMĐT, nhất là sàn Postmart.vn (Tổng công ty Bưu điện Việt Nam) nhằm thúc đẩy kinh tế số nông nghiệp nông thôn. Chỉ đạo các doanh nghiệp nền tảng số phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh,... triển khai thí điểm hệ thống truy xuất nguồn gốc cho các hộ SXNN, tập huấn đào tạo trực tiếp cho các hợp tác xã trọng điểm của tỉnh, quảng bá xúc tiến thương mại, xuất khẩu nông sản tỉnh Sơn La trên sàn TMĐT. Hỗ trợ 01 doanh nghiệp với 03 sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn xuất khẩu đưa lên sàn Alibaba.com. Tiếp tục triển khai Hệ thống truy xuất nguồn gốc (TXNG) theo Quyết định số 122/QĐ-SKHCN ngày 16/5/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh. Thực hiện rà soát đánh giá thực trạng truy xuất nguồn gốc và xây dựng quy trình truy xuất nguồn gốc của 08 sản phẩm OCOP

4.4. Về phát triển kinh tế số lĩnh vực

Lĩnh vực Y tế: Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản: (1) Công văn số 931/BYT-BH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai thí điểm KCB BHYT bằng CCCD gắn chip; (2) Công văn số 533/BHXH-CSYT ngày 01/3/2022 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc triển khai thí điểm sử dụng CCCD gắn chip trong KCB BHYT; (3) Công văn số 495/BHXH-GĐBHYT của Bảo hiểm xã hội tỉnh về việc thí điểm sử dụng CCCD gắn chip trong khám chữa bệnh bảo hiểm Y tế; (4) Công văn số 50/SYT-NVYD ngày 07/3/2022 của Sở Y tế tỉnh về triển khai thí điểm KCB BHYT bằng CCCD gắn chip. Theo đó, UBND huyện đã chỉ đạo Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Châu, Trung tâm Y tế huyện và Trạm y tế 29/29 xã, thị trấn đã phối hợp triển khai đón tiếp người bệnh

đi khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD gắn chip hoặc qua ứng dụng VNEID (*áp dụng đối với công dân đã đăng ký thành công tài khoản định danh điện tử do Bộ Công an cung cấp*), kết quả như sau:

- Tổng số bệnh nhân khám, tra cứu thông tin bằng CCCD: 101.478 lượt (trong đó tra cứu khám tại Bệnh viện đa khoa huyện 29.597 lượt; tra cứu tại Trạm Y tế 29 xã thị trấn 71.881 lượt).

- Tổng số bệnh nhân khám, tra cứu thành công, thực hiện khám chữa bệnh bằng CCCD: 72.417 lượt (trong đó khám tại Bệnh viện đa khoa huyện 21.987 lượt; khám tại Trạm Y tế 29 xã thị trấn 50.430 lượt).

Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục triển khai CSDL ngành trên CSDL chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://sgd.csdm.moet.gov.vn>. Triển khai đồng bộ phần mềm quản lý trường học từ mầm non đến trung học cơ sở đảm bảo tối thiểu các mô đun quản lý học sinh, đội ngũ, kết quả học tập, cơ sở vật chất, xếp thời khóa biểu; đảm bảo kết nối liên thông dữ liệu từ trường đến phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo. Triển khai sử dụng học bạ điện tử qua hệ thống SMAS, VNEDU; phần mềm Kiểm định chất lượng Giáo dục.

Lĩnh vực Văn hóa, Du lịch: Phối hợp với Sở, ban, ngành của tỉnh và các cơ quan, đơn vị, các tổ chức liên quan triển khai Phần mềm/Ứng dụng du lịch thông minh tại địa chỉ <https://mysonla.vn/> (*ứng dụng Sơn La Tourism trên điện thoại di động*) và phần mềm Quản lý di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Sơn la tại địa chỉ <http://dsvh.sonla.gov.vn>. Phối hợp triển khai, quảng bá du lịch của huyện thông các nền tảng mạng xã hội như zalo, facebook...

5. Phát triển Xã hội số

Đến hết tháng 11 năm 2023 huyện Thuận Châu đã thành lập 265 Tổ chuyển đổi số cộng đồng với 2.228 thành viên, trong đó có 29 tổ chuyển đổi số cấp xã với tổng số thành viên là: 230 người; 336 Tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp tổ, bản, tiểu khu, với tổng số thành viên là 1.998 người. Để nâng cao nhận thức chuyển đổi số cho thành viên các Tổ chuyển đổi số cộng đồng, UBND huyện đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông, Công nghệ thông tin và UBND các xã, thị trấn tổ chức tập huấn cho trên 700 thành viên của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn huyện theo hình thức trực tuyến, nội dung bồi dưỡng, tập huấn nhằm cung cấp thông tin cho các thành viên của Tổ chuyển đổi số cộng đồng về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; mua bán trên các sàn thương mại điện tử và sử dụng một số nền tảng, ứng dụng số phổ biến hiện nay.

Tập trung triển khai phủ rộng mạng cáp quang, mạng di động băng thông rộng tạo môi trường thuận lợi trong công tác chuyển đổi số. Tăng cường phổ cập, khuyến khích người dân sử dụng dữ liệu di động tốc độ cao 4G và sử dụng thiết bị di động thông minh. Tính đến tháng 11, trên địa bàn huyện có:

- Tỷ lệ số hộ có điện thoại thông minh đạt 80.36%;
- Tỷ lệ điện thoại thông minh trên tổng dân số đạt 51,52%;
- Tỷ lệ bản được phủ sóng băng rộng di động 4G đạt 100%;
- Tỷ lệ hộ gia đình có thuê bao cáp quang đạt 45,01%;
- Tỷ lệ người sử dụng Internet toàn huyện ước đạt 55%.
- Tỷ lệ người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt 38,47%

Đẩy mạnh triển khai thúc đẩy phát triển công dân số; khuyến khích mỗi người dân tuổi thành niên đều có danh tính số. Hướng dẫn công dân sử dụng tài khoản định danh điện tử để thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Thông qua công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân, Công an huyện đã đăng ký, cấp 85.425 tài khoản định danh, xác thực điện tử cho công dân, trong đó đã kích hoạt 69.703 tài khoản, đạt chỉ tiêu được UBND tỉnh giao.

(Có Phụ lục báo cáo chi tiết kèm theo)

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NỘI DUNG THEO ĐỀ ÁN 06/CP

1. Triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân theo Đề án 06/CP: Tuyên truyền, hướng dẫn công dân đăng ký thực hiện các dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Công an (www.dichvucong.bocongan.gov.vn; www.dichvucong.gov.vn), các thủ tục hiện có thể thực hiện gồm:

- Lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú, Lĩnh vực cấp, quản lý Căn cước công dân; Điện lực huyện Thuận Châu đã thực hiện cung cấp dịch vụ công đối với 02 dịch vụ: Thủ tục cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (*thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện*) cấp độ 4 và Thủ tục thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (*thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện*) cấp độ 4.

- UBND các xã, thị trấn đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 03 thủ tục hành chính thiết yếu thuộc lĩnh vực hộ tịch theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ cho các xã, thị trấn trên địa bàn huyện gồm: (1) Đăng ký khai sinh; (2) Đăng ký khai tử; (3) Đăng ký kết hôn. Các dịch vụ khác đang tiếp tục được các cơ quan, đơn vị, ban, ngành triển khai theo lộ trình.

- Trong năm 2023 đã tiếp nhận các thủ tục hành chính như sau: Lĩnh vực Quản lý cư trú: tổng số 31.885 hồ sơ, dịch vụ công 18.584 hồ sơ đạt 58,28%; Lĩnh vực đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ: tổng số 5.978 hồ sơ, dịch vụ công 5.310 hồ sơ đạt 88,80%; Lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ: tổng số 1.544 hồ sơ, qua dịch vụ công 1.194 hồ sơ đạt 77,30%; Lĩnh vực PCCC&CNCH: tổng số 03 hồ sơ, dịch vụ công 03 hồ sơ đạt 100%; Lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT: tổng số 02 hồ sơ, dịch vụ công 02 hồ sơ đạt 100%.

2. Chỉ đạo Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện lồng ghép các nội dung tuyên truyền việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP với các nội dung tuyên truyền chuyển đổi số của huyện. Trong năm 2023, Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện đã xây dựng được 06 bài, 58 tin và 04 phóng sự dài có liên quan đến các nội dung tuyên truyền về Đề án 06/CP của Chính phủ và nhiều nội dung tuyên truyền khác; Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, lợi ích đem lại và quy trình cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, cấp tài khoản định danh điện tử... quán triệt phổ biến cán bộ, công nhân viên... tại các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn; phát tờ rơi tuyên truyền, đặt các bảng hiệu, pano, áp phích tuyên truyền, hướng dẫn; tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội zalo, facebook; tuyên truyền, hướng dẫn tại các địa điểm tiếp dân, khu vực cộng đồng...; Các tổ chức, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn huyện đã cơ bản nắm được các nội dung của Đề án 06/CP của Chính phủ, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn thực hiện.

3. Đối với mô hình tại bộ phận một cửa: Thường xuyên rà soát, bố trí cán bộ có năng lực, được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành, có trình độ công nghệ thông tin phục vụ công tác thực hiện dịch vụ công, đặc biệt là tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã và các Bộ phận tiếp công dân thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị. Tổ chức thu nhận hồ sơ CCCD và định danh điện tử trên địa bàn huyện. Tổng số hồ sơ CCCD đã thu nhận là 13.203 hồ sơ, dịch vụ công 4.174 hồ sơ đạt 31,61%. Thành lập 29 điểm hỗ trợ công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến và kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Tham mưu thành lập các tổ công tác của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xuống trực tiếp địa bàn từng thôn, bản, tiểu khu để thực hiện.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số tại địa bàn huyện được quan tâm chỉ đạo thực hiện kịp thời; các nhiệm vụ, chỉ tiêu cơ bản được tổ

chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tiến độ theo lộ trình đề ra. Các đơn vị có liên quan đã triển khai thực hiện các phần việc được giao theo chức năng của mình. Các chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2023 cơ bản được hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra.

Công tác truyền thông, tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức và đào tạo nguồn nhân lực đã được quan tâm đẩy mạnh. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chuyển đổi số đã được UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn quan tâm, ban hành đầy đủ.

2. Tồn tại, hạn chế

- Hiện nay trên địa bàn huyện vẫn còn nhiều vùng lǒm sóng; còn 14,80% hộ dân hoàn toàn chưa có điện thoại di động; khoảng 19,64% hộ dân chưa có điện thoại thông minh, không có kết nối internet. Do vậy một bộ phận dân cư còn khó khăn trong việc tiếp cận sử dụng dịch vụ internet để khai thác, tìm kiếm thông tin, sử dụng các ứng dụng số.

- Một số dịch vụ công trực tuyến vẫn phải thực hiện tiếp nhận, xử lý trực tiếp trên Hệ thống của Bộ, ngành và chưa thể tích hợp đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, do vậy, các đơn vị vẫn phải thực hiện nhập thông tin phục vụ quản lý, thống kê, báo cáo trên 02 hệ thống.

- Một số chỉ tiêu về xã hội số còn thấp như: Tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số đạt dưới 0,1%; Tỷ lệ người dân thực hiện tư vấn pháp lý, giáo dục, y tế...thông qua các mạng xã hội còn hạn chế. Trình độ cán bộ, công chức làm công tác chuyển đổi số ở các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn còn hạn chế, chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu về ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ nhận thức và sử dụng công nghệ thông tin của người dân còn nhiều hạn chế.

- Nhận thức của người dân và doanh nghiệp về dịch vụ công còn hạn chế; chậm thay đổi thói quen đến trực tiếp các cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính; còn e ngại mất an toàn thông tin khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, do đó tỷ lệ hồ sơ sử dụng dịch vụ công trực tuyến chưa cao.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

1. Về thể chế, nâng cao nhận thức, phát triển nhân lực

Tiếp tục chỉ đạo Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của tỉnh; tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Thuận Châu năm 2024.

Triển khai hiệu quả hoạt động của các Tổ chuyên đổi số cộng đồng để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn về kỹ năng số, kỹ năng phân tích dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

Tổ chức triển khai các hoạt động tại huyện Thuận Châu hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia 10/10/2024. Đẩy mạnh truyền thông, truyền cảm hứng tạo động lực cho người dân tham gia vào quá trình chuyển đổi số của huyện.

2. Về hạ tầng, dữ liệu và nền tảng số

Đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả các bản trên địa bàn huyện; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, đặc biệt ở khu vực vùng sâu, vùng xa; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng chất lượng ở các vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng.

Phối hợp rà soát, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh để khai thác hết hiệu quả.

3. Về phát triển chính quyền số

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phối hợp, triển khai thực hiện việc xây dựng hệ thống bảng biểu, mẫu báo cáo, cập nhật dữ liệu phù hợp với tiến độ triển khai của các sở, ban, ngành ở tỉnh.

Tiếp tục rà soát và lựa chọn thủ tục hành chính đủ điều kiện để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo đúng Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; thực hiện đơn giản hóa, tái cấu trúc lại quy trình thực hiện, lược bỏ các bước trung gian không cần thiết, lược bỏ các thành phần hồ sơ đã có trong cơ sở dữ liệu để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân khi tiếp cận, thực hiện; triển khai hiệu quả các giải pháp để thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; hỗ trợ, hướng dẫn, tuyên truyền người sử dụng thực hiện các bước thanh toán trực tuyến thông qua Nền tảng thanh toán trực tuyến quốc gia khi tham gia sử dụng các dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý.

Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước đặc biệt là cấp xã, đơn vị sự nghiệp, thực hiện tích hợp chữ ký số và điện thoại thông minh, máy tính bảng và trên các hệ thống thông tin của tỉnh.

4. Về phát triển kinh tế số

Tiếp tục hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, làng nghề truyền thống cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số; tạo môi trường

thuận lợi cho các doanh nghiệp số khởi nghiệp, hình thành cộng đồng doanh nghiệp số.

Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ hộ SXNN lên sàn thương mại điện tử nhằm thúc đẩy kinh tế số nông nghiệp nông thôn đến người dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Về phát triển xã hội số

Thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng xã hội số để hướng người dân sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống như: y tế, giáo dục, liên lạc, tư vấn pháp luật, đi lại, du lịch, đọc sách, giải trí...

6. Về an toàn thông tin, an ninh mạng

Bảo đảm an toàn các hệ thống thông tin nội bộ của huyện. Bảo đảm an toàn, bảo mật trong trao đổi dữ liệu điện tử trên môi trường mạng, đảm bảo hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị UBND tỉnh: Quan tâm, hỗ trợ huyện Thuận Châu trong phát triển hạ tầng viễn thông, Internet; phổ cập thiết bị đầu cuối (*điện thoại thông minh, máy tính bảng...*) cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; hỗ trợ người dân, hộ gia đình diện khó khăn sử dụng các dịch vụ viễn thông, Internet thông qua việc sớm triển khai các nội dung của Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 (*ban hành theo Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ*). Vì hiện nay trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều vùng lõm sóng; còn 14,80% hộ dân hoàn toàn chưa có điện thoại di động; khoảng 19,64% hộ dân chưa có điện thoại thông minh, không có kết nối internet cho nên một bộ phận dân cư còn khó khăn trong việc tiếp cận sử dụng dịch vụ internet để khai thác, tìm kiếm thông tin, sử dụng các ứng dụng số.

2. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông: Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai về công tác chuyên đổi số; Mở các lớp tập huấn về hướng dẫn công tác Chuyển đổi số cho cán bộ, công chức nhất là cán bộ, công chức cơ sở; Hướng dẫn triển khai, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển

đổi số đảm bảo hiệu quả, đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ, tích hợp, liên thông từ cấp Trung ương đến tỉnh, huyện và xã.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chuyển đổi số năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của UBND huyện Thuận Châu./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Thành viên BCD CDS của huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VH TT, Nh 80b.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đình Mạnh Hùng**

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2023 của UBND huyện Thuận Châu)

STT	Các mục tiêu/chỉ tiêu	Kết quả năm 2023	Chỉ tiêu năm 2023	Ghi Chú
I	Chính quyền số			
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến trên tổng số dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ	26,23% (31/191 DVC)	80%	Không đạt Nguyên nhân: Các dịch vụ công còn lại không phát sinh hồ sơ
2	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận của các dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ	85,24% (8.990/10.547 hồ sơ)	50%	Đạt
3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận một cửa cấp huyện	94,28% (3.395/3.601 hồ sơ)	100%	Không đạt Nguyên nhân: Một số thủ tục hành chính yêu cầu phải thực hiện trực tiếp
4	Tỷ lệ văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử, được ký số bằng chữ ký số theo quy định (<i>trừ văn bản mật</i>).			
4.1	Tại cấp huyện	94,89% (24.089/25.385 VB)	100%	Không đạt Nguyên nhân: Vẫn còn một số cơ quan, đơn vị ban hành văn bản không ký số
4.2	Tại cấp xã	98,48% (10.754/10.957 VB)	100%	Không đạt Nguyên nhân: Vẫn còn một số xã ban hành văn bản không ký số
5	Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công toàn trình.	100% (191/191 TTHC)	100%	Đạt
6	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được kết nối với Cổng Dịch vụ công tỉnh Sơn La.	100% (191/191)	100%	Đạt

STT	Các mục tiêu/chỉ tiêu	Kết quả năm 2023	Chỉ tiêu năm 2023	Ghi Chú
		DVC)		
7	Tỷ lệ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung	100%	20%	Đạt
8	Tỷ lệ hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	25%	25%	Đạt
II	Kinh tế số			
1	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử	100%	100%	Đạt
2	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	100% (80/80 doanh nghiệp)	20%	Đạt
III	Xã hội số			
1	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng	45,01%	34%	Đạt
2	Tỷ lệ dân số có điện thoại di động thông minh	51,52%	55%	Không đạt Nguyên nhân: Tỷ lệ dân số còn sử dụng điện thoại di động (2G) đạt 11,01%.
3	Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	38,47%	15%	Đạt
4	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp được hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của huyện.	100%	100%	Đạt
5	Tỷ lệ các trường học có ứng dụng công nghệ số trong công tác dạy học và hoạt động quản lý.	100%	100%	Đạt

STT	Các mục tiêu/chỉ tiêu	Kết quả năm 2023	Chỉ tiêu năm 2023	Ghi Chú
6	Tỷ lệ Bệnh viện đa khoa huyện, Trung tâm Y tế huyện triển khai thanh toán điện tử không dùng tiền mặt.	100%	100%	Đạt
7	Tỷ lệ hộ gia đình có địa chỉ số	76,8%	100%	Đang tạm dừng triển khai tại Công văn số 437/STTTT-TTBCXBBC ngày 12/4/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh
IV	Bảo đảm an toàn thông tin			
1	Tỷ lệ hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.	100%	100%	Đạt
2	Tỷ lệ thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ.	90%	90%	Đạt
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.	100%	100%	Đạt
4	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về an toàn thông tin.	100%	100%	Đạt
5	Tỷ lệ máy tính được cài đặt nền tảng phòng chống mã độc theo mô hình quản trị tập trung của tỉnh.			
5.1	Tại UBND huyện	100%	100%	Đạt
5.2	Tại cấp xã	60%	100%	Đạt